

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 13/3/2023

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn, con chung.*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Thế Hanh

2/ Ông Lê Thanh Miện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà tham gia phiên tòa: ông Phùng Anh Tuấn- Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 267/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXX ST- HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989(có mặt)

Địa chỉ: thôn Thống Nhất, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: chị Đồng Thị H, sinh năm 1992(có mặt)

Địa chỉ: thôn Thống Nhất, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 18/7/2022; bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị trình bày: anh và chị H kết hôn với nhau ngày 18/7/2014 trước khi kết hôn vợ chồng được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Sau khi vợ chồng kết hôn chị H về nhà anh làm dâu ngay. Sau khi kết hôn vợ chồng anh cùng chung sống và làm nghề làm tóc. Tuy nhiên, vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do công việc làm tóc của anh rất bận, anh có yêu cầu vợ làm cùng anh nhưng chị H không nghe, bỏ mặc công việc cho anh. Anh động viên chị H đi làm công ty nhưng chị H cũng chỉ làm được một thời gian lại nghỉ nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2022 đến nay không còn quan tâm chăm

sóc nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình và vợ chồng tự hòa giải nhưng không thành. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giải quyết cho anh được ly hôn chị Đồng Thị H.

Về con chung: anh H xác định vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 22/7/2016 và Nguyễn Duy Khánh, sinh ngày 08/7/2019. Hiện nay cả hai con chung đang ở với chị H phát triển bình thường. Ly hôn anh đồng ý để chị H nuôi cả hai con chung và anh cấp dưỡng nuôi con chung là 3000.000đồng/tháng/ hai con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ, nhà ở, quyền sử dụng đất và các quan hệ khác: vợ chồng anh tự thỏa thuận. Ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đồng Thị H trình bày: chị và anh H kết hôn với nhau ngày 18/7/2014, trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn chị về nhà anh H làm dâu ngay, chung sống cùng gia đình nhà anh H. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Huấn bảo chị đi làm nhưng chị không muốn đi làm mà muốn ở nhà để nuôi con nên vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Quá trình xảy ra mâu thuẫn thì gia đình có hòa giải và anh H có về ở với vợ con bình thường nhưng đến khoảng tháng 9/2022 thì anh H mượn sổ hộ khẩu gia đình nói là để chuyển công ty nhưng anh H lại làm đơn xin ly hôn. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2022 đến nay không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa. Anh H thường xuyên ở chỗ làm, thi thoảng mới về nhà, không quan tâm, chăm sóc đến gia đình. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh H không còn nhưng chị mong muốn Tòa án hòa giải vợ chồng chị về đoàn tụ để nuôi dạy con cái nên chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị H xác định vợ chồng có hai con chung Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 22/7/2016 và Nguyễn Duy Khánh, sinh ngày 08/7/2019. Hiện nay cả hai con chung đang ở với chị và phát triển bình thường. Nếu phải ly hôn thì chị đề nghị được dưỡng cả hai con chung. Chị yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung cùng chị là 3.000.000 đồng/tháng/ hai con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, nhà ở, quyền sử dụng đất và các vấn đề khác: chị xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến và xác định về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 56, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Điều 28, Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 271, Điều 273; của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Đồng Thị H

Về con chung: Giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 22/7/2016 và Nguyễn Duy Khánh, sinh ngày 08/7/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H cấp dưỡng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là 3.000.000 đồng/tháng/hai con chung kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về án phí: Buộc anh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự được biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:*

Xét đơn khởi kiện và yêu cầu tại phiên tòa của nguyên đơn anh Nguyễn Văn H xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Đồng Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang theo quy định khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Hội đồng xét xử xét thấy: Anh H và chị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thường Thắng theo Giấy đăng lý kết hôn số: 26/2014 ngày 18/7/2014 của UBND xã Thường Thắng được xác định là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống anh H và chị H có nhiều mâu thuẫn. anh chị đều xác định vợ chồng mâu thuẫn là do quá trình chung sống anh H muốn chị H đi làm nhưng chị H lại muốn ở nhà để nuôi dạy con cái. Vì vậy vợ chồng hay xảy ra cãi nhau, vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2022 không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay anh H và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh H xin ly hôn chị H không đồng ý vì mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho anh H được ly hôn chị H theo quy định tại Điều 56 – Luật Hôn nhân và gia đình là có căn cứ.

[3]. *Về con chung:* Anh H và chị H cùng xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 22/7/2016 và Nguyễn Duy Khánh, sinh ngày

08/7/2019. Hiện nay cả hai con chung đang ở cùng với chị H Tại phiên tòa anh H và chị H cùng thống nhất giao hai con chung cho chị H nuôi dưỡng và anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là 3.000.000đồng/tháng/ hai con chung. Do anh H và chị H cùng thống nhất thỏa thuận nên cần chấp nhận yêu cầu của các bên.

[4]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ, nhà ở, quyền sử dụng đất, ruộng đất và các quan hệ khác: anh H và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết cho nên Hội đồng xét xử không xem xét là có căn cứ.

[5]. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Đồng Thị H.

Về con chung: Giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 22/7/2016 và Nguyễn Duy Khánh, sinh ngày 08/7/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là 1.500.000đồng/tháng/01 con chung (hai con là 3.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh H được quyền đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008323 ngày 06/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Anh H phải nộp thêm 300.000 đồng án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND H. Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS H. Hiệp Hòa;
- Ủy ban nhân dân xã Thường Thắng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đào Thị Oanh

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Oanh

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát ND H. Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS H. Hiệp Hòa;
- Ủy ban nhân dân xã Đồng Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hương Lan

